

Số: 129 /2021/BC-ICON4

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4
Năm báo cáo: Năm 2020

I/ THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: **0100105574** do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 09 tháng 02 năm 2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 15, ngày 27 tháng 01 năm 2021.
- Vốn điều lệ: 320 tỷ đồng
- Địa chỉ: Tầng 7, toà nhà ICON4 TOWER - 243A Đê La Thành - P. Láng Thượng - Q. Đống Đa - TP. Hà Nội.
- Điện thoại: (024) 37 668 976 Fax: (024) 37 668 863
- Website: www.icon4.com.vn Email: tochuchanhchinh@icon4.com.vn
- Mã cổ phiếu: **CC4**

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 tiền thân là Công ty Xây dựng số 4 được thành lập ngày 18 tháng 10 năm 1959, tiền thân ban đầu là Công trường xây dựng Nhà máy phân đạm Hà Bắc và Công ty kiến trúc Bắc Hà Nội. Trải qua nhiều thời kỳ sáp nhập, đến năm 1995 Bộ Xây dựng có quyết định chuyển Công ty Xây dựng số 4 về trực thuộc Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội.

Từ năm 2006, Công ty chuyển đổi mô hình hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần với tên gọi là **Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4** là một doanh nghiệp thành viên của Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội.

Các cột mốc phát triển chính: Sự trưởng thành và phát triển của Công ty trong 60 năm qua có thể khái quát qua các giai đoạn (thời kỳ) sau:

Thời kỳ 1959 - 1965: Khôi phục kinh tế miền Bắc xã hội chủ nghĩa

Công ty Xây dựng số 4 lúc bắt đầu thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965), Đảng và Nhà nước ta chủ trương hàn gắn các vết thương chiến tranh, khôi phục và xây dựng nền kinh tế ở miền Bắc. Với tinh thần đó, nhiệm vụ đầu tiên của Công ty là xây dựng Nhà máy phân đạm Hà Bắc (1960). Công việc thi công gặp rất nhiều khó khăn như cơ sở vật chất nghèo nàn, trình độ chuyên môn nghiệp vụ hạn chế, lao động thủ công là chủ yếu, với gần 1.500 lao động đa phần là bộ đội, thanh niên xung phong chuyển ngành... song với tinh thần cần cù lao động, sáng tạo vừa sản xuất

vừa học tập nâng cao tay nghề nên Công ty đã hoàn thành tốt kế hoạch, chỉ tiêu và những yêu cầu được giao.

Thời kỳ 1965 - 1975: Xây dựng và chiến đấu chống chiến tranh xâm lược

Thời kỳ này, Công ty được giao thi công hàng loạt các công trình quân sự như: sân bay Kép, sân bay Gia Lâm, sân bay Hòa Lạc, kho vật tư kỹ thuật quân sự và các công trình khác như: Đài phát thanh 69 - 14, Bệnh viện Hữu Nghị... Bên cạnh đó, với tinh thần tất cả cho tiền tuyến, Công ty đã điều hàng trăm xe tải vận chuyển vật tư kỹ thuật quân sự chi viện cho chiến trường miền Nam, hàng ngàn thanh niên, công nhân của Công ty hăng hái lên đường làm nhiệm vụ chiến đấu và bảo vệ Tổ quốc. Thời kỳ 1965 - 1975 là thời kỳ lao động sáng tạo, dũng cảm quên mình cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của tập thể CBCNV Công ty Xây dựng số 4.

Thời kỳ 1975 - 1986: Xây dựng trong hòa bình thống nhất và bắt đầu thời kỳ đổi mới đất nước

Là một trong những đơn vị ngành được chọn để xây dựng mô hình quản lý mới, Công ty Xây dựng số 4 đã tiến hành phương thức phân công, phân cấp tự chủ trong sản xuất kinh doanh, làm ăn có lãi, tổ chức lại các xí nghiệp theo hướng chuyên ngành và theo vùng. Hoạt động của Công ty trải dài từ Thanh Hóa đến Lạng Sơn với nhiệm vụ thi công trên 6 tỉnh, thành phố trực thuộc. Hàng loạt các công trình được Công ty đảm nhận thi công thời kỳ này được đánh giá cao như công trình Nhà máy xe lửa Gia Lâm, Nhà máy kính Đáp Cầu, Nhà máy gạch chịu lửa tam tầng, Nhà máy ô tô 1 - 5, Nhà máy in sách giáo khoa Đông Anh, Nhiệt điện Phả Lại, Đài vệ tinh mặt đất Hoa Sen I và Hoa Sen II,... Nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật và quản lý chất lượng đã đánh dấu sự trưởng thành vượt bậc của đội ngũ CBCNV Công ty Xây dựng số 4 trong quản lý kinh tế cũng như trong điều hành thi công.

Với nhiều Bằng khen, Giấy chứng nhận và nhiều CBCNV được Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam tặng bằng Lao động sáng tạo. Công ty Xây dựng số 4 được Bộ Xây dựng đánh giá là Đơn vị mạnh, có kinh nghiệm và khả năng tổ chức thi công các công trình lớn đặc biệt có khả năng tập trung cơ động nhanh, chi viện cho các công trình trọng điểm khi Bộ Xây dựng giao.

Thời kỳ 1986 - 2005: Đổi mới, hội nhập và phát triển

Sự nghiệp đổi mới do Đảng ta lãnh đạo khởi đầu từ nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (12/1986) đưa nước ta sang thời kỳ phát triển mới. Nền kinh tế nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa thực sự là động lực thúc đẩy các doanh nghiệp phải tự đổi mới nhất là đổi mới tư duy về kinh tế.

Tháng 5/1995, Công ty Xây dựng số 4 được Bộ Xây dựng quyết định là đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội. Tại thời điểm này, kiện toàn tổ chức sản xuất, mạnh dạn đầu tư thiết bị mới, tuyển chọn đội ngũ cán bộ có phẩm chất, có năng lực chuyên môn nghiệp vụ tốt, có sự năng động sáng tạo thích ứng với cơ chế thị trường là phương thức Công ty đảm bảo cho sự tồn tại và phát triển trong điều kiện mới. Những công trình chất lượng cao của Công ty thi công trong thời kỳ này tiêu biểu như: Nhà họp Chính phủ, Ủy ban Nhà nước về hợp tác và đầu tư, Văn phòng Quốc Hội, Nhà hát lớn thành phố Hà Nội, khách sạn Opera Hilton Hà Nội, Đại sứ quán Pháp, Thư viện quốc gia Hà Nội,...

Với hàng chục công trình đạt Huy chương vàng chất lượng cao và sự đánh giá tin tưởng của khách hàng trong và ngoài nước là bằng chứng khẳng định vị trí và sự phát triển của Công ty trong thời kỳ mới. Tốc độ tăng trưởng hàng năm của Công ty đạt 1,2 lần.

Công ty đã đầu tư khá nhiều thiết bị, công nghệ mới phục vụ sản xuất như: 03 giàn khoan cọc nhồi, 03 bộ búa đóng cọc, 03 bộ máy đầm rung, nhiều máy móc trang thiết bị khác,... CBCNV có đủ việc làm, đời sống được cải thiện.

Thời kỳ 2006 - nay: chuyển đổi hoạt động sang hình thức Công ty cổ phần

Ngày 26 tháng 12 năm 2005, Bộ Xây dựng có quyết định số 2370/QĐ-BXD, chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước Công ty xây dựng số 4 thuộc Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội thành Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.

Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100105574 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 09/02/2006, thay đổi chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 15 ngày 27/01/2021.

**** Các sự kiện quan trọng***

- Ngày 26 tháng 12 năm 2005 là dấu mốc đặc biệt quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển của Công ty Cổ phần đầu tư và Xây dựng số 4. Theo quyết định số 2370/QĐ-BXD, ngày 26 tháng 12 năm 2005, của Bộ xây dựng Công ty Xây dựng số 4 được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.

- Ngày 29 tháng 01 năm 2008, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 287/UBCK-GCN với tổng số lượng cổ phiếu chào bán: 4.076.435 cổ phiếu.

- Ngày 31 tháng 07 năm 2008, Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4 được UBCKNN ra công văn số 1549/UBCK chấp thuận cho Công ty phát hành cổ phiếu cho cán bộ chủ chốt và người lao động có chọn lọc với tổng số lượng cổ phiếu chào bán: 423.565 cổ phiếu.

- Ngày 01 tháng 02 năm 2010, Công ty được UBCKNN chấp thuận cho Công ty phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược tăng vốn điều lệ công ty từ 90 tỷ đồng lên 133 tỷ đồng.

- Ngày 14 tháng 03 năm 2011 Công ty được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 40/GCN-UBCK với tổng số lượng cổ phiếu chào bán 2.700.000 cổ phiếu, tăng vốn điều lệ từ 133 tỷ lên 160 tỷ.

- Ngày 28/07/2017 cổ phiếu Công ty đã được chính thức giao dịch trên sàn UPCOM theo Quyết định số 547/QĐ-SGDHN ngày 21/07/2017 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tháng 9 năm 2020 Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP thoái toàn bộ vốn của Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP tại Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4 và không còn là cổ đông lớn của Công ty.

- Tháng 01/2021, Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4 đã tăng vốn điều lệ thành công từ 160 tỷ đồng lên 320 tỷ đồng. (Vốn điều lệ theo Đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 14 ngày 20/01/2021)

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

* Ngành nghề kinh doanh

- Nhận thầu, tổng thầu xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi.
- Tư vấn, tổng thầu tư vấn và xây dựng các dự án đầu tư xây dựng.
- Sửa chữa, phục hồi, lắp đặt, phục chế các di tích lịch sử, thiết bị phòng cháy nổ, điện lạnh, sửa chữa xe máy thi công xây dựng.
- Đầu tư, kinh doanh phát triển nhà và hạ tầng đô thị, khu dân cư, khu công nghệ cao.
- Quản lý, cung cấp dịch vụ quản lý tòa nhà văn phòng, chung cư.
- Khai thác và chế biến, kinh doanh vật tư, vật liệu xây dựng.
- Đầu tư kinh doanh du lịch, thương mại dịch vụ, nhà hàng khách sạn....

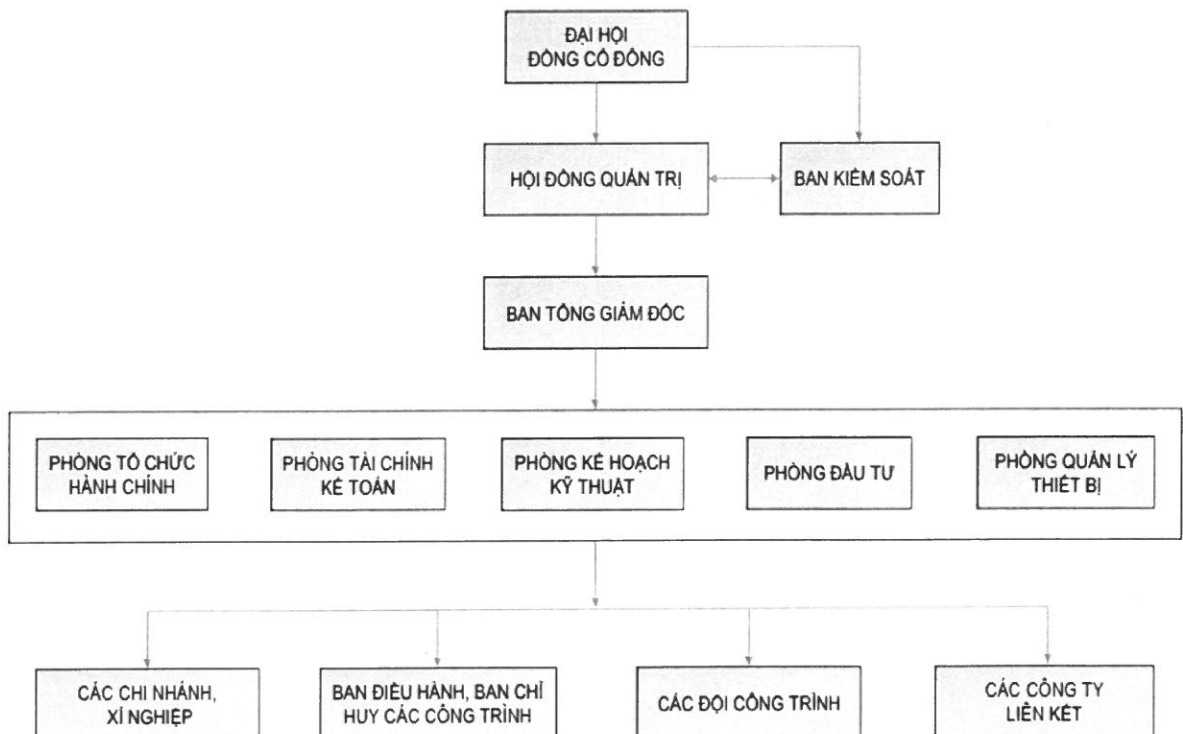
* Địa bàn kinh doanh

Địa bàn hoạt động của Công ty rộng khắp cả nước.

Hiện nay chủ yếu hoạt động kinh doanh trên khu vực miền Bắc và khu vực miền Trung.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1 Mô hình quản trị: Sơ đồ cơ cấu tổ chức quản lý



4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

4.2.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty.

4.2.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý của Công ty, quyết định mọi vấn đề liên quan đến nhiệm vụ được giao và đảm bảo quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT Công ty gồm 05 thành viên, do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm, bãi nhiệm.

Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ theo quy định và Điều lệ của Công ty.

4.2.3. Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra gồm ba thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên, do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm, bãi nhiệm. Ban Kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định và Điều lệ của Công ty.

4.2.4. Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm điều hành hoạt động của Công ty và nằm dưới sự lãnh đạo của HĐQT, Công ty có một Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc giúp việc cho Tổng giám đốc. Tổng Giám đốc là người đại diện pháp nhân của Công ty trong mọi giao dịch kinh doanh, chịu trách nhiệm trước HĐQT, ĐHĐCĐ và pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Ban Tổng Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ và quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

4.2.5. Các phòng, ban chức năng

Công ty hiện có 05 phòng nghiệp vụ để giúp Tổng Giám đốc Công ty quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Các phòng gồm:

- Phòng Tổ chức hành chính;
- Phòng Tài chính kế toán;
- Phòng Kế hoạch kỹ thuật;
- Phòng Đầu tư;
- Phòng Quản lý thiết bị;

4.2.6. Các đơn vị trực thuộc Công ty và các chi nhánh

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã thành lập ra một số Chi nhánh và các Đơn vị trực thuộc để thực hiện các nhiệm vụ theo nhiệm vụ Công ty giao.

Trong những năm gần đây, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn. Công ty phải thu gọn sản xuất và chuyển đổi cách thức quản lý. Do đó, các Chi nhánh và các Đội trực thuộc của Công ty bị thu gọn lại. Hầu hết các Chi nhánh/ Đội chỉ đang xử lý các công việc tồn tại cũ, quyết toán công nợ và/ hoặc tạm ngừng hoạt động.

4.3. Các công ty con, công ty liên kết

- Công ty con: không

- Danh sách công ty liên kết, Công ty có vốn góp đầu tư:

TT	Tên Công ty	Địa chỉ	Tỷ lệ sở hữu	HĐ kinh doanh chính
1	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 - Vạn Xuân	Số 20 lô BT2, Khu đô thị mới Mỹ Trì Hạ, Từ Liêm, Hà nội	8%	Đầu tư xây dựng
2	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.5	319/C11 Lý Thường Kiệt phường 15 quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh	30%	Đầu tư xây dựng
3	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.2	Tầng 7 toà nhà ICON4 - 243 A Đê La Thành Đống Đa - Hà nội	30%	Đầu tư xây dựng
4	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 - Thăng Long	243A Đê La Thành - Đống Đa - Hà Nội	30%	Đầu tư xây dựng
5	Công ty Cổ phần SAHABAK	Bắc Cạn	05%	Chế biến gỗ

5. Định hướng phát triển

5.1. Mục tiêu chủ yếu của Công ty

Trong giai đoạn này, Công ty vẫn đang phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức như: thị trường có sự cạnh tranh ngày càng gay gắt và khốc liệt hơn, tài chính của Công ty vẫn còn nợ đọng lớn, năng lực hiện có của Công ty đã bị suy giảm nhiều sau nhiều năm Công ty vật lộn trong khó khăn,... Mục tiêu giai đoạn này của Công ty là phát triển doanh nghiệp một cách ổn định, bền vững; nâng cao hơn nữa lợi ích của doanh nghiệp, lợi ích của người lao động và lợi ích của các cổ đông.

Trên tinh thần đó, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 đã đặt ra những mục tiêu và định hướng cho các hoạt động của mình trong nhiệm kỳ (2020 - 2025) với những nội dung cơ bản sau:

+ *Tiếp tục duy trì lĩnh vực thi công xây lắp – Ngành nghề kinh doanh truyền thống của Công ty để tận dụng năng lực truyền thống của Công ty;*

+ *Đẩy mạnh công tác đầu tư các dự án bất động sản;*

+ *Trú trọng phát triển dịch vụ quản lý và khai thác sau đầu tư như: quản lý tòa nhà, kinh doanh bất động sản, ... ;*

+ *Hoàn thiện mô hình tổ chức sản xuất kinh doanh của Công ty cho hiệu quả và phù hợp với nhiệm vụ mới.*

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Công tác thi công xây lắp

Thi công xây lắp là ngành nghề truyền thống của Công ty, Công ty đã có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực này, Công ty đã thi công hàng trăm công trình lớn nhỏ trên phạm vi cả nước, có nhiều công trình lớn trong các lĩnh vực như chính trị, văn hóa, quân sự,... Các công trình do Công ty thi công đều đảm bảo chất lượng, đạt yêu cầu về kỹ, mỹ thuật, được chủ đầu tư và các bạn hàng đánh giá cao.

Do thị trường xây dựng đang gặp nhiều khó khăn, công việc cạnh tranh khốc liệt và nhiều Công ty thiếu việc làm. Công ty định hướng chỉ làm những công việc đảm bảo hiệu quả, không nhận việc tràn lan, không nhận các công trình có nguồn vốn không tốt để đảm bảo hiệu quả cho sản xuất kinh doanh của Công ty.

Việc quản lý thi công Công ty đang dần cải tiến và đổi mới. Công ty đã chuyển việc khoán quản sang quản lý tập trung. Việc giao nhiệm vụ quản lý và triển khai thi công xây lắp cũng cần phải được cân nhắc kỹ lưỡng để làm sao giao cho những cán bộ có đủ năng lực và trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tâm huyết với nghề với doanh nghiệp để triển khai thực hiện, phát huy cao nhất tính chủ động và tính trách nhiệm của người thực hiện.

- Đẩy mạnh công tác đầu tư và khai thác sau đầu tư

Đây là lĩnh vực hoạt động đã không đạt được kỳ vọng trong nhiệm kỳ vừa qua, gây ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả SXKD chung của Công ty. Các dự án đầu tư bất động sản đều tiến triển chậm, một số dự án không triển khai được phải cơ cấu lại, việc đầu tư nâng cao năng lực máy móc thiết bị cũng chưa được quan tâm thực hiện.

Tại thời điểm hiện nay Công ty đã và đang tập trung hoàn tất các thủ tục đầu tư ở dự án Nhóm nhà ở phía Đông Nam đường Tố Hữu. Trong những năm vừa qua, công tác đầu tư tại dự án này đã có những bước tiến triển. Để đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả của công tác đầu tư, Công ty trong năm tới cần phải tập trung chỉ đạo thật kiên quyết, sát sao hơn nữa, các thủ tục đầu tư cần phải được thực hiện một cách nhanh gọn và đúng quy định của Pháp luật, đảm bảo tiết kiệm chi phí và mang lại hiệu quả cao cho Công ty.

Tiếp tục nghiên cứu, lập dự án đầu tư tại khu đất tại Dốc Vân (Yên Thường - Gia Lâm - Hà Nội), khu đất tại Thượng Thanh - Long Biên - Hà Nội, quyết toán dứt điểm dự án đầu tư tòa nhà đa năng ICON4 TOWER, nâng cao hơn nữa năng lực quản trị việc khai thác, vận hành tòa nhà.

Thực hiện tốt việc cung cấp dịch vụ quản lý tòa nhà, khai thác và quản lý có hiệu quả tòa nhà ICON4 TOWER.

- Tiếp tục cơ cấu và hoàn thiện bộ máy tổ chức quản lý của Công ty

Năm vừa qua, công tác cơ cấu, sắp xếp lại mô hình tổ chức của Công ty cũng đã được HĐQT Công ty đạt ra và chỉ đạo thực hiện, việc thực hiện đã cơ bản đảm bảo hiệu quả. Bộ máy của Công ty đã đỡ công kênh để đảm bảo hiệu quả chung của toàn Công ty.

Đi liền với việc xây dựng và hoàn thiện mô hình tổ chức, quản lý, Công ty tiếp tục chỉ đạo việc chỉnh sửa và hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Tiếp tục xây dựng và ban hành các quy chế quản lý mới để bổ sung và điều chỉnh các hoạt

động làm sao cho các quy chế quản lý điều hành của Công ty luôn đúng với các quy định của pháp luật hiện hành, phù hợp và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Đưa ra giải pháp tăng cường sự liên kết, hỗ trợ lẫn nhau giữa các bộ phận, các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nâng cao tính tự chủ và trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức trong hoạt động, làm sao đảm bảo hiệu quả tối đa của công tác quản lý điều hành của Công ty.

5.3. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng)

Bên cạnh việc phấn đấu hoàn thành các mục tiêu SXKD của Công ty, vấn đề an sinh cho người lao động cũng được Công ty đặc biệt quan tâm. Công ty luôn quan tâm sát sao đến việc tìm công ăn việc làm cho người lao động, việc giải quyết chế độ chính sách, tiền lương tiền công của người lao động cũng để đảm bảo cho người lao động ổn định tư tưởng, yên tâm làm việc.

Mặt khác, Công ty cũng luôn quan tâm đến công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ trong quá trình sản xuất. Đảm bảo cho người lao động có môi trường làm việc đảm bảo an toàn và an tâm làm việc.

6. Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của Công ty

- Rủi ro về kinh tế:

Nền kinh tế tăng trưởng hoặc giảm sút tác động trực tiếp đến sự phát triển của thị trường xây dựng. Sự phát triển kinh tế luôn đi cùng với sự gia tăng các nhu cầu về xây dựng. Ngược lại nếu nền kinh tế suy thoái, tốc độ tăng trưởng kinh tế giảm, nguồn thu nhập của nền kinh tế giảm dẫn tới nhu cầu về xây dựng hạ tầng và xây dựng dân dụng cũng giảm theo. Điều đó ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả và hiệu quả kinh doanh của Công ty.

- Rủi ro về lãi suất, lạm phát:

Khi lạm phát ở mức cao, giá cả leo thang, giá các yếu tố đầu vào cho sản xuất tăng cao, đặc biệt là trong lĩnh vực xây dựng như xi măng, sắt, thép,... làm giá thành công trình cao, gây khó khăn cho ngành xây dựng và tác động trực tiếp đến các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, nợ phải thu của khách hàng thường ở mức cao, luôn phải huy động vốn từ ngân hàng và các tổ chức tín dụng. Do đó, nếu lãi suất biến động theo chiều hướng đi lên, chi phí lãi vay cho phần vốn bị chiếm dụng sẽ cao, ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Rủi ro về thị trường:

Thị trường hoạt động xây dựng là một thị trường nhạy cảm với các diễn biến của nền kinh tế. Nền kinh tế phát triển và ổn định luôn đi đôi với các khoản đầu tư lớn vào hạ tầng cơ sở, chính điều này đã làm cho lĩnh vực xây dựng trở thành một thị trường hấp dẫn thu hút nhiều doanh nghiệp tham gia. Những yếu tố trên làm cho tính cạnh tranh trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty ngày càng tăng và mỗi ngày một khốc liệt hơn.

- Rủi ro về thiên tai, dịch bệnh:

Sự lây lan rộng rãi của COVID-19 và những bất ổn về kinh tế đã mang đến nhiều thách thức cho xã hội. Bên cạnh những tác động tới con người, COVID-19 đã và đang nhanh chóng gây ra những gián đoạn trong kinh doanh và ảnh hưởng. Các doanh nghiệp đều bị ảnh hưởng do dịch bệnh gây ra.

II/ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2020

Năm 2020 vẫn là năm rất khó khăn đối với Công ty. Mặc dù Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã đưa ra và thực hiện đồng thời nhiều giải pháp để cơ cấu lại tài chính của Công ty như: Đẩy mạnh thu hồi vốn tại các công trình xây lắp; Tăng cường marketing tìm kiếm việc làm;... nhưng kết quả SXKD không đạt được các mục tiêu như kế hoạch đã được ĐHCĐ thông qua.

Diễn biến phức tạp của đại dịch Covid 19 cũng là nguyên nhân lớn ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh 2020 của công ty. Sáu tháng đầu năm 2020 hoạt động thi công xây lắp của công ty dừng do đại dịch, doanh thu 6 tháng đầu năm chỉ đạt 71 tỷ đồng (tương đương 20% kế hoạch năm)

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2020	KQ thực hiện năm 2020	Tỷ lệ TH/ KH (%)
1	Giá trị SXKD	Tỷ đồng	373	279	74,8%
2	Tổng doanh thu thuần	Tỷ đồng	412	283	68,7%
3	Tổng thu hồi vốn	Tỷ đồng	400	297	74,2%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,154	5,073	439%
5	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	160	320	200%
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	0	0	

Cuối 2020 công ty thực hiện thành công tăng việc tăng vốn điều lệ từ 160 tỷ đồng lên 320 tỷ đồng theo Nghị Quyết đại hội đồng cổ đông bất thường 15/10/2020.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban lãnh đạo và điều hành Công ty

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát Công ty trong suốt năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

*** Hội đồng quản trị**

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Thay đổi
1	Ông Nguyễn Thanh Sơn	Chủ tịch HĐQT	

2	Ông Trần Xuân Hùng	Phó Chủ tịch	Miễn nhiệm 15/10/2020
3	Ông Nguyễn Kim Thành	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 14/01/2021
4	Ông Nguyễn Đức Hà	Thành viên	Miễn nhiệm 15/10/2020, bổ nhiệm ngày 14/01/2021
5	Ông Nguyễn Song Hà	Thành viên	Miễn nhiệm 25/6/2020
6	Bà Cao Thị Lan Hương	Thành viên	Bổ nhiệm 25/6/2020
7	Bà Nguyễn Thu Hằng	Thành viên	Bổ sung 15/10/2020, miễn nhiệm ngày 14/01/2021
8	Bà Nguyễn Thị Hà	Thành viên	Bổ nhiệm 15/10/2020, miễn nhiệm ngày 14/01/2021
9	Ông Đào Tiến Dương	Thành viên	Bổ nhiệm 14/01/2021
10	Ông Đỗ Việt Thanh	Thành viên	Bổ nhiệm 14/01/2021

*** Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thay đổi
1	Nguyễn Đức Hà	Tổng giám đốc	Miễn nhiệm ngày 15/10/2020; bổ nhiệm ngày 15/01/2021
2	Nguyễn Kim Thành	Tổng giám đốc	Bổ nhiệm ngày 15/10/2020; miễn nhiệm ngày 14/01/2021
3	Đỗ Thị Bích Thủy	P. Tổng giám đốc	Miễn nhiệm ngày 01/02/2021
4	Nguyễn Song Hà	P. Tổng giám đốc	Miễn nhiệm từ 01/3/2020
5	Nguyễn Xuân Cường	P. Tổng giám đốc	Miễn nhiệm ngày 01/02/2021
6	Nguyễn Văn Phi	P. Tổng giám đốc	Bổ nhiệm từ 15/12/2020
7	Ngô Sỹ Đức	Kế toán trưởng	

*** Ban kiểm soát**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thay đổi
1	Bà Trần Thị Loan	Trưởng BKS	
2	Ông Ngô Xuân Vinh	Thành viên BKS	Miễn nhiệm 15/10/2020
3	Bà Vũ Thị Khánh Hà	Thành viên BKS	
4	Ông Lâm Hoàng Đăng	Thành viên BKS	Bổ nhiệm ngày 15/10/2020; miễn nhiệm ngày 14/01/2021
5	Ông Đỗ Lê Nam	Thành viên BKS	Bổ sung 14/01/2021

2.2. Tóm tắt lý lịch

2.2.1. Ông Nguyễn Thanh Sơn - Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 25/04/1974.
- Quê quán: Xã Nghi Trường, Huyện Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số nhà 18, Khu C2, Khu Đô thị Nam Thăng Long, Phường Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội.
- Chứng minh nhân dân số: 040074000015; Cấp ngày: 13/8/2015.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.

Quá trình Công tác:

- 07/1997 - 06/2007 Công tác tại Phòng Kế Toán, Tổng Công ty XD Hà Nội, Bộ Xây Dựng.
- 07/2007 - 08/2009 Phó trưởng Ban Tài Chính - Kế toán & Kiểm toán - Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam. Ngoài ra còn tham gia với tư cách là đại diện phần vốn/ Ban kiểm soát tại các đơn vị mà Tổng công ty PV Power góp vốn: Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí VN (PVE), Công ty Cổ phần Thủy điện Đăkđrinh; Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thủy điện Việt Lào, Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực - Dầu khí Việt Nam (PVPS).
- 09/2009 - 01/2010 Trưởng Ban Kiểm soát Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC).
- 02/2010 - 04/2011 Kế toán trưởng Tổng công ty Xây lắp Dầu khí Việt Nam - Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam.
- 05/2011 - 06/2012 Chủ tịch Hội đồng quản trị tại Công ty Cổ phần Bất động sản Dầu khí Việt Nam - SSG.
- 07/2012 - 02/2015 Giám đốc Khối quản lý Bất động sản Tập đoàn Bảo Việt, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Đầu tư Bảo Việt, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Khách sạn và du lịch Bảo Việt, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư xây dựng quốc tế VIGEB A
- 02/2015 - 10/2015
- 11/2015 - 12/2015 Giám đốc Công ty CP Đầu tư và Thương mại Lộc Việt, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Khách sạn và du lịch Bảo Việt, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư xây dựng quốc tế VIGEB A, UV HĐQT Công ty CP Đầu tư và thương mại Dầu khí Nghệ An, Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Cảng Qui Nhơn.
- 1/2016 - 08/2016 Phó chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư và XD số 4, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Khách sạn và du lịch Bảo Việt, Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty CP Đầu tư xây dựng quốc tế VIGEB A, UV.HĐQT Công ty CP Đầu tư và thương mại Dầu khí Nghệ An, Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Cảng Qui Nhơn.

- 09/2016 - 6/2017 Phó chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư và XD số 4, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư xây dựng quốc tế VIGEBEA, UV.HĐQT Công ty CP Đầu tư và thương mại Dầu khí Nghệ An, Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Cảng Qui Nhơn.
- 7/2017 – 01/2019 Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư và XD số 4, Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty CP Đầu tư xây dựng quốc tế VIGEBEA.
- 01/2019 – đến nay Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư và XD số 4.

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu đến ngày 31/12/2019: 0 CP
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

2.2.2. Ông Nguyễn Kim Thành – Thành viên Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 08/02/1969
- Quê quán: Tương Giang - Từ Sơn - Bắc Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 24/91 đường Hồng Hà - Phúc Xá - Ba Đình - Hà Nội
- Chứng minh nhân dân số: 027069000034; Cấp ngày 09/02/2015
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng

Quá trình Công tác

- 03/1988 - 03/1991: Hạ sỹ - Phòng Hậu cần - Sư đoàn 336 - Quân khu I
- 04/1991 - 12/1998: Xuất ngũ về địa phương, học nghề
- 01/1999 - 12/2004: Nhân viên - Xí nghiệp XD số 2 - Công ty Xây dựng số 4; học Đại học Kiến trúc Hà Nội
- 01/2005 - 06/2007: Cán bộ kỹ thuật, Đội trưởng, Chủ nhiệm công trình - Xí nghiệp xây dựng số 2 - Công ty CP Đầu tư và XD số 4.
- 07/2007 - 12/2013: Giám đốc Xí nghiệp Tư vấn và XD - Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4.
- 01/2014 - 12/2016: Bí thư Đảng ủy, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư và XD số 4.
- 01/2017 - 06/2017: Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4
- 07/2017 - 10/2018: Bí thư Đảng ủy, Phó chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4
- 10/2018 đến nay: Bí thư Đảng ủy, Thành viên HĐQT Công ty, kiêm Giám đốc CN - Xí nghiệp Tư vấn và XD

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu đến ngày 28/12/2020: 4.699.900 CP
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

2.2.3. Ông Nguyễn Đức Hà – Tổng giám đốc, Thành viên Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 24/10/1976
- Quê quán: Đồng Cương - Yên Lạc - Vĩnh Phúc
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Tòa A chung cư Capitaland Hoàng Thành, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 001076027503; cấp ngày: 14/7/2020
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:

- 06/1999 - 12/1999: Cán bộ phòng hạ tầng - Công ty Tư vấn XD công trình Licogi
 - 12/1999 - 03/2004: Cán bộ giám sát - Tập đoàn JURONG ENGINEERING LIMITED (JEL)
 - 03/2004 - 03/2011: Cán bộ - Công ty CP XD Phục Hưng Holdings
 - 03/2011 - 04/2018: Phó tổng Giám đốc - Công ty CP Dịch vụ Hàng không Thăng Long
 - 05/2018 - 06/2018: Thành viên HĐQT, Phó tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư và XD số 4
 - 07/2018 - 10/2020: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư và XD số 4
 - 10/2020 – 2/2021: Phó tổng Giám đốc - Công ty CP Đầu tư Bất động sản Taseco
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP tập đoàn TASECO.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
 - Số cổ phần cá nhân đang sở hữu đến 31/12/2020: 0 CP
 - Các khoản nợ đối với công ty: Không

2.2.4. Bà Cao Thị Lan Hương - Thành viên Hội đồng quản trị (Từ 25/6/2020)

- Giới tính: Nữ
- Ngày, tháng, năm sinh: 08/7/1976
- Quê quán: Hưng Yên
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: P512. N4A, Trung Hòa, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

- Số chứng minh nhân dân/TCCCD: 022176000685

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế đối ngoại

Quá trình công tác

- 1999 - 2007: Phó phòng xuất nhập khẩu – Công ty Mỹ thuật Trung Ương
- 2008 - 2010: Phó chánh văn phòng – Công ty CP Tư vấn Đầu tư thiết kế và KSXĐ Bạch Đằng
- 2010- 2017: Phó Tổng giám đốc - Công ty CP Đầu tư bất động sản Taseco
- 2018 - 2019: Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp – Công ty CP Dịch vụ hàng không Thăng Long
- 2020 - nay: Phó Tổng giám đốc - Công ty CP Đầu tư bất động sản Taseco
- 25/6/2020 đến nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CPĐT và XD số 4.

- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó Tổng giám đốc - Công ty CP Đầu tư bất động sản Taseco

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 31/12/2020: 0CP

- Số cổ phần đại diện vốn nhà nước: không

- Các khoản nợ đối với công ty: Không

2.2.5. Bà Nguyễn Thu Hằng - Thành viên Hội đồng quản trị (bổ nhiệm từ 15/10/2020, miễn nhiệm ngày 14/01/2021)

- Giới tính: Nữ

- Ngày, tháng, năm sinh: 06/9/1971

- Quê quán: Hà Tây

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh

- Địa chỉ thường trú: Số 25 Ngõ 8, phố Liễu Giai, Công Vị, Ba Đình, Hà Nội

- Số CCCD: 001171011224

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác

- 1994 – 1996: Công ty chế biến và xuất khẩu Việt Nam - Trưởng bộ phận phụ tùng – kho hàng
- 1997 – 1999 Phụ trách bộ phận dịch vụ - Công ty Carrier tại Hà Nội
- 1999 – 2001 Công ty máy tính Compaq
- 2001 – 2005 Nhân viên tài chính Hewlett –Packard Việt Nam
- 2005 – 12/2013 Phụ trách tài chính Hewlett –Packard Việt Nam
- 11/2014 – 11/2016 Phó TGD tài chính các Công ty DOAn Xa Port/ Công ty Tratimex; Ban tài chính – Tập đoàn Vingroup

01/2016 – 02/2017 Chủ tịch HĐQT T&T Land; Nova Đà Nẵng
02/2017 – 12/2017 Giám đốc tài chính – BĐS T&T Group
02/2017 – 03/2018 Giám đốc tài chính MB Land
03/2018 – 6/2020 Giám đốc tài chính BiBO Mart group
6/2020 đến nay: Phó Tổng GD Công ty CP Đầu tư Văn Phú Invest
15/10/2020 đến nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CPĐT và XD số 4.

- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó Tổng giám đốc - Công ty CP Đầu tư Văn Phú Invest

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 31/12/2020: 2.500.000CP
- Số cổ phần đại diện vốn nhà nước: không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

2.2.6. Bà Nguyễn Thị Hà - Thành viên Hội đồng quản trị (bổ nhiệm từ 15/10/2020, miễn nhiệm ngày 14/01/2021)

- Giới tính: Nữ
- Ngày, tháng, năm sinh: 17/12/1979
- Quê quán: Bắc Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 123 đường Huyền Quang, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
- Số chứng minh nhân dân: 125032815
- Trình độ chuyên môn: Cao đẳng

Quá trình công tác

2006 - nay: Trưởng phòng nhân sự - Công ty Thương mại và Đầu tư xây dựng Thành Lợi

15/10/2020 đến nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CPĐT và XD số 4.

- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Trưởng phòng nhân sự - Công ty Thương mại và Đầu tư xây dựng Thành Lợi

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 31/12/2020: 3.150.000CP
- Số cổ phần đại diện vốn nhà nước: không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

2.2.7. Ông Đào Tiến Dương - Thành viên Hội đồng quản trị (Từ 14/01/2021)

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 22/04/1976

Nơi sinh: Yên Bái
Số CMND: 012919866; Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 01/02/2007
Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Quê quán: Xã Yên Hồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định
Địa chỉ thường trú: Căn hộ 2109, tòa nhà N03T2, khu Đoàn Ngoại giao, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.
Điện thoại cơ quan: 024.3767.5168
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:

10/1998 - 11/2003	Kế toán Tổng hợp Công ty CK XDCT Giao thông 121
12/2003 - 08/2004	Chuyên viên Tài chính Công ty CAVICO XD Cầu Hàm
09/2004 - 04/2005	Phó phòng TC - KT Công ty CAVICO XD Cầu Hàm
05/2005 - 07/2005	Phó phòng Tài chính Đầu tư Công ty CAVICO Việt Nam
08/2005 - 12/2009	Trưởng phòng Tài chính Đầu tư Công ty CAVICO Việt Nam
01/2010 - 3/2014	Phó Tổng Giám đốc CTCP Xây dựng Nhân lực Việt Nam
03/2014 - 9/2015	Thành viên HĐQT CTCP Xây dựng và Nhân lực Việt Nam. Giám đốc Công ty CM Thành Đông
10/2015 - 11/2016	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần AMD Group Tổng giám đốc Công ty Cổ phần AMD Khoáng sản
12/2016 - Nay	Phó Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Taseco

- Chức vụ tại các tổ chức khác:
- + Thành viên HĐQT CTCT Dịch vụ Hàng không Taseco
- + Thành viên HĐQT CTCP Dịch vụ Hàng hóa Hàng không Việt Nam
- + Thành viên HĐQT CTCP Taseco Invest
- + Tổng Giám đốc CTCP Bao bì Việt Nam
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không có
- Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần (tương ứng với 0 % Vốn điều lệ).

2.2.8. Ông Đỗ Việt Thanh - Thành viên Hội đồng quản trị (Từ 14/01/2021)

Giới tính: Nam
Ngày sinh: 07/08/1983
Số CMND: 033083000595
Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư; cấp ngày 5/6/2015.

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Quê quán: Hưng Yên

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố số 3 Phú Mỹ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật

Quá trình công tác:

06/2007 - 01/2009	Trưởng phòng tổ chức sự kiện Công ty CP xúc tiến thương mại Thanh niên Việt Nam
01/2009 - nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Taseco
12/2017 - nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư Bất động sản Taseco
2/2017 - nay	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Phú Mỹ
5/2019 - nay	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Quản lý BĐS Quốc tế
12/2020 - nay	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty TNHH Alacarte Hạ Long

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT

Chức vụ tại các tổ chức khác:

- + Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Taseco
- + Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco
- + Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư Bất động sản Phú Mỹ
- + Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Quản lý BĐS Quốc tế
- + Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty TNHH Alacarte Hạ Long

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Số lượng cổ phần nắm giữ: Không

Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ: Không.

2.3. Ban giám đốc

2.3.1. Ông Nguyễn Đức Hà – TGD đến 15/10/2020

(Sơ yếu lý lịch đã đề cập trong phần HĐQT).

2.3.2. Ông Nguyễn Kim Thành – TGD từ 15/10/2020

(Sơ yếu lý lịch đã đề cập trong phần HĐQT).

2.3.3. Bà Đỗ Thị Bích Thủy - Phó Tổng giám đốc

- Giới tính: Nữ

- Ngày tháng năm sinh: 13/02/1971
- Quê quán: Hiệp Thuận - Phúc Thọ - Hà Tây
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Phòng 503 nhà C3 - Làng quốc tế Thăng Long – P. Dịch Vọng – Q. Cầu Giấy – TP. Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: Số 011795757; cấp ngày 03/05/2006
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.

Quá trình Công tác:

- 9/1993 - 6/1994 Chuyên viên phòng TCKT Cty CP ĐT và xây dựng số 4
- 7/1994 - 12/1995 Phụ trách kế toán Xí nghiệp XD số 5 - Công ty CP Đầu tư & XD số 4
- 01/1996 - 12/1996 Chuyên viên - Phòng Tài chính kế toán Công ty CP Đầu tư & XD số 4
- 01/1997 - 5/2004 Phó phòng Tài chính kế toán Công ty CP Đầu tư & XD số 4
- 6/2004 - 3/2013 Kế toán trưởng Công ty CP Đầu tư & XD số 4
- 4/2013 - 12/2015 Phó Tổng giám đốc, kiêm Kế toán trưởng Công ty CP ĐT & XD số 4
- 01/2016 - đến nay Phó tổng giám đốc Công ty CP Đầu tư & XD số 4

- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu đến 31/12/2020: 5.000 CP
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

2.3.4. Ông Nguyễn Xuân Cường - Phó Tổng giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 22/02/1976
- Quê quán: Thanh Ba – Vĩnh Phú.
- Nơi đăng ký HKTT: TT Công ty Sơn, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội
- Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không
- Số CMTND số: 011776968 do CA Hà Nội cấp ngày 22/11/2007
- Nghề nghiệp: Kỹ sư chuyên ngành xây dựng dân dụng & Công nghiệp

Quá trình Công tác:

- 01/2000 - 11/2000 CBKT - Công ty Xây dựng liên hợp Vạn Cường
- 01/2001 - 06/2002 CBKT Xí nghiệp XD số 7 – Công ty Xây dựng Nông nghiệp và PTNT Hà Nội
- 07/2002 - 12/2008 Công ty Khảo sát và Xây dựng – Bộ Xây dựng

- 01/2009 - 09/2010 GD Xí nghiệp XD số 5 - Công ty CP Đầu tư và PT nhà Hà Nội số 68 - Tổng CT Đầu tư và PT nhà Hà Nội.
- 09/2010 - 04/2019 Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Công ty Cổ Phần Vninvest - Đầu tư và Xây dựng đô thị.
- 04/2019 đến nay Phó tổng giám đốc Công ty CP Đầu tư & XD số 4

- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu đến 31/12/2020: 0
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

2.3.5. Ông Nguyễn Văn Phi - Phó Tổng giám đốc

- Giới tính: Nam Ngày sinh: 16/11/1977
- Nơi sinh: Nam Định
- Số CMND: 036077003191
- Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: xã Trung Đông – huyện Trực Ninh – tỉnh Nam Định
- Địa chỉ thường trú: Phòng 1214 CT2 – VCN Phước Hải – Phường Phước Hải – Thành phố Nha Trang tỉnh Khánh Hòa
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng Cầu Hầm

Quá trình công tác:

- Từ 2000 – 2003: Chỉ huy trưởng công trường – Công ty xây dựng công trình giao thông 121
- Từ 2003 – 2010: Quản lý dự án, Phó TGD - Công ty Cavico xây dựng cầu hầm
- Từ 2011 – 10/2020: Phó tổng giám đốc Công ty CMvietnam
 - + 2015 – 2017: Tổng giám đốc Công ty XLMT Nhân cơ - TKV
 - + 2017 – 10/2020 Tổng giám đốc Công ty CP CM Nha Trang
- Từ 10/2020 - 12/2020: Làm việc tại Công ty Cổ phần đầu tư bất động sản Taseco
- Từ 15/12 /2020: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4

- Chức vụ hiện tại: Phó tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: không
- Số lượng cổ phần nắm giữ: không

2.3.6. Ông Ngô Sỹ Đức - Kế toán trưởng Công ty

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 07/06/1978
- Quê quán: Đoàn Kết – Thanh Miện – Hải Dương
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
- Chứng minh nhân dân: 001078016275; cấp ngày 03/11/2017.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính
- Địa chỉ thường trú: P.808 – Chung cư Hoàng Sâm, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Quá trình công tác:

- 08/2001 - 08/2003: Kế toán viên - Tổng công ty chăn nuôi Việt Nam
- 09/2003 - 02/2013: Kế toán viên, kế toán tổng hợp, kế toán trưởng – Cavico Việt Nam
- 03/2013 - 07/2014: Kế toán trưởng - Công ty CP Truyền thông quốc tế
- 08/2014 - 07/2015: Kế toán trưởng - Công ty TNHH Enprat E&C – Hàn Quốc
- 08/2015 - 08/2018: Kế toán trưởng - Công ty CP kỹ thuật bê tông nhựa DMD
- 09/2018 - 12/2018: Trợ lý TGD, PP kế toán - Công ty CP Đầu tư và XD số 4
- 01/2019 - đến nay: Kế toán trưởng - Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4

- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu đến ngày 31/12/2020: 0
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

2.4. Ban Kiểm Soát Công ty

2.4.1. Bà Trần Thị Loan - Trưởng Ban kiểm soát (từ tháng 7/2019)

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 22/10/1974
- Quê quán: Ngọc Thanh, Kim Động, Hưng Yên
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: Nhà số 22, tổ 37, Láng thượng, Đống Đa, Hà nội
- Địa chỉ liên hệ: Phòng 2609, tòa N03T2, khu Đoàn ngoại giao, P. Xuân Tảo, Q. Bắc từ liêm, TP. Hà nội.
- Chứng minh nhân dân: 011897272; cấp ngày: 21/7/2009; Nơi cấp: Hà nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán

Quá trình công tác:

- + Từ 1996 đến 2008: Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài
* Chức vụ: Kế toán chuyên quản, kế toán tổng hợp
- + Từ 2008 đến nay: Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Thăng Long
* Chức vụ: Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty
- Từ 7/2019 đến nay: Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Đầu tư và XD số 4

- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - + *Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco Đà Nẵng*
 - + *Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco*
 - + *Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần đầu tư bất động sản Taseco*
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 31/12/2020: 0 CP
- Số cổ phần đại diện vốn nhà nước: không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

2.4.2. Bà Vũ Thị Khánh Hà - Thành viên Ban kiểm soát

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 01/02/1988
- Quê Quán: Thị trấn Hoa Sơn – huyện Lập Thạch – tỉnh Vĩnh Phúc
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Thị trấn Hoa Sơn – huyện Lập Thạch – tỉnh Vĩnh Phúc
- CMTND số: 135441331; cấp ngày: 30/5/2011; Nơi cấp: CA Vĩnh Phúc
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân ngành Tài chính ngân hàng

Quá trình công tác:

- Từ năm 2014 – 2017: Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Thăng long
Chức vụ: kế toán viên
- Từ năm 2018- nay: Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản TASECO
Chức vụ: kế toán viên
- Từ 7/2019 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát - Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4

- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - + Kế toán viên - Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản TASECO
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 31/12/2020: 0 CP

- Số cổ phần đại diện vốn nhà nước: không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

2.4.3. Ông Ngô Xuân Vinh - Thành viên Ban kiểm soát (miễn nhiệm 15/10/2020)

- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 06/08/1973
- Quê quán: Tam Sơn, Từ Sơn, Bắc Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 12 Lô 5A Khu đô thị Trung Yên, P. Yên Hoà, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.
- Chứng minh nhân dân: 012648986; cấp tại Hà Nội; ngày 25/7/2012
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thuỷ lợi, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

- 8/1996 - 9/2004: Cán bộ kỹ thuật - Công ty Xây dựng số 4
- 9/2004 - 3/2006: Phó phòng Kỹ thuật thi công, Phụ trách Ban bảo hộ lao động Công ty Xây dựng số 4
- 4/2006 - 4/2008: Trưởng ban Bảo hộ lao động Công ty CPĐT & XD số 4
- 4/2008 - 8/2016: Thành viên BKS, Trưởng ban BHLĐ Công ty CPĐT và XD số 4
- 9/2016 - 8/2017: Trưởng Ban kiểm soát Công ty, Trưởng phòng Tổ chức lao động
- 9/2017 - 7/2018: Thành viên Ban kiểm soát, Trưởng phòng Tổ chức lao động Công ty
- 8/2018 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát, Phó Trưởng phòng Tổ chức hành chính

- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 31/12/2020: 0 CP
- Số cổ phần đại diện vốn nhà nước: không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

2.4.4. Ông Lâm Hoàng Đăng - Thành viên Ban kiểm soát (bổ nhiệm 15/10/2020, miễn nhiệm ngày 14/01/2021)

- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 26/3/1982
- Quê quán: Hà Nội

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: P1 – TT Xưởng in vẽ bản đồ, tổ 67, P. Phương Mai, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 012048735; Nơi cấp: Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế

Quá trình công tác:

- 08/2003 - 3/2007: Kế toán viên – Công ty kiểm toán Deloitte Việt Nam
- 4/2007 - 3/2010: Giám đốc khối Tư vấn tài chính doanh nghiệp – Công ty chứng khoán VNS
- 4/2010 - 12/2013: Phó TGD phụ trách tài chính – Công ty CP Đầu tư và phát triển Công nghệ HTC Việt Nam
- 01/2014 - 11/2018: Chuyên viên Cục Tài chính doanh nghiệp – Bộ Tài chính
- 11/2018 – 9/2020: Phó TGD – Công ty CP Đầu tư Văn Phú Invest
- 10/2020 - nay: Chánh Văn phòng HĐQT, Trợ lý Chủ tịch HĐQT – Công ty CP Đầu tư Văn Phú Invest
- 10/2020 - nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Đầu tư và XD số 4

- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chánh Văn phòng HĐQT, Trợ lý Chủ tịch HĐQT – Công ty CP Đầu tư Văn Phú Invest

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 28/12/2020: 550.000 CP
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

2.4.5. Ông Đỗ Lê Nam - Thành viên BKS (bổ nhiệm ngày 14/01/2021)

- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 15/10/1978
- Quê quán: Thanh Hóa
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: P805, nhà N06 - B2, khu đô thị mới Dịch Vọng, P. Dịch Vọng, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 0038078005684;
- Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Luật học

Quá trình công tác:

- 01/2007 - 4/2016: Phó trưởng Ban thư ký Tập đoàn Bảo Việt
- 4/2016 - 11/2016: Giám đốc Ban pháp chế Tổng Công ty Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội

- 11/2016 - 4/2018: Luật sư tư vấn Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
- 4/2018 - 3/2020: Trưởng phòng pháp chế Công ty CP Chứng khoán An Bình
- 3/2020 - nay: Chánh Văn phòng Công ty CP Bất động sản Taseco
- 4/2020 - nay: Thành viên BKS Công ty CP Xây dựng và phát triển Công nghệ Việt Nam
- 5/2020 - nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Đầu tư Du lịch sinh thái Quốc tế

- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- + Chánh Văn phòng Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco
- + Thành viên BKS Công ty CP Xây dựng và phát triển Công nghệ Việt Nam
- + Thành viên HĐQT Công ty CP Đầu tư Du lịch sinh thái Quốc tế
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 31/12/2020: 0 CP
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

2.5. Những thay đổi trong Ban Tổng Giám đốc

- Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Song Hà kể từ ngày 01/3/2020.

- Miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Đức Hà kể từ ngày 15/10/2020.

- Bổ nhiệm ông Nguyễn Kim Thành giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công kể từ ngày 15/10/2020.

- Bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Phi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công kể từ ngày 15/12/2020.

- Miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Kim Thành kể từ ngày 15/01/2021.

- Bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Hà giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công kể từ ngày 15/01/2021.

- Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Xuân Cường kể từ ngày 01/02/2021.

- Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với bà Đỗ Thị Bích Thủy kể từ ngày 01/02/2021.

2.6. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

Số lao động sử dụng trung bình của Công ty khoảng 110 lao động trong đó số lao động dài hạn đang tham gia đóng BHXH Công ty đến 31/12/2020 là 96 người. Tất cả lao động đang làm việc đều được đảm bảo đầy đủ quyền và lợi ích của người lao động theo quy định của pháp luật lao động và quy chế của Công ty.

Các chính sách, chế độ của người lao động được Công ty giải quyết đầy đủ, đúng quy định; thu nhập của người lao động cũng được ổn định và nâng lên.

Công ty luôn khích lệ và động viên CBCNV tự đào tạo, đào tạo lại và đào tạo nâng cao như: Học cao học, học nâng cao, học các lớp bồi dưỡng, các khoá học đào tạo chuyên sâu, các lớp tập huấn về thuế, bảo hiểm xã hội, luật lao động, ...

Tất cả các lao động vào làm việc tại Công ty đều được ký hợp đồng lao động đầy đủ. Công ty thường xuyên tổ chức khám sức khoẻ tuyển dụng cho người lao động tại công trường và khám sức khoẻ định kỳ cho người lao động làm việc lâu dài tại Công ty.

Công ty cam kết luôn đảm bảo trả lương đầy đủ và kịp thời cho người lao động với mức lương bình quân đạt ở mức trung bình so với các doanh nghiệp cùng ngành. Tất cả các lao động ký hợp đồng lao động trên 01 tháng đều được công ty đóng bảo hiểm xã hội đầy đủ.

Công ty đã luôn ủng hộ, tạo điều kiện cho tổ chức Công đoàn, đoàn thanh niên Công ty hoạt động tốt nhằm duy trì các phong trào văn hóa, thể dục thể thao,... để người lao động đoàn kết, hỗ trợ lẫn nhau nhằm đưa Công ty thực sự là mái nhà chung ấm áp của người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Năm 2020, Công ty đã quyết liệt chỉ đạo tập trung cho công tác đầu tư, xác định mục tiêu cụ thể, dự án trọng điểm để tập trung đẩy nhanh tiến độ thực đầu tư.

Công ty đã thực hiện cho thuê dài hạn được hầu hết các tầng của Tòa nhà ICON4 TOWER góp phần cơ cấu lại tài chính, nguồn vốn của Công ty.

Hiện nay, Công ty vẫn tiếp tục đầu tư vào các lĩnh vực sau:

3.1. Đầu tư góp vốn vào các doanh nghiệp liên kết

Công ty đã thực hiện góp vốn vào các công ty khác bao gồm: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 - Thăng Long (30% vốn điều lệ); Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.2 (30% vốn điều lệ); Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.5 (30% vốn điều lệ). Tổng số vốn đã góp vào 03 công ty trên là 11,88 tỷ đồng.

Hiện tại các công ty góp vốn trên chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực xây lắp đang gặp nhiều khó khăn do tồn đọng vốn, thu hồi vốn chậm, thiếu công ăn việc làm, nợ đọng thuế, BHXH cao nên có nhiều nguy cơ thua lỗ, mất vốn.

3.2. Đầu tư góp vốn khác

Công ty đầu tư ủy thác qua Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP vào Công ty Cổ phần SAHABAK (phần vốn góp là 5,5 tỷ). Hiện nay Công ty Cổ phần SAHABAK đã ngừng hoạt động. Công ty đang xin rút vốn khỏi Công ty Cổ phần SAHABAK, làm việc với Tổng Công ty XD Hà Nội về hiệu quả đầu tư nhằm bảo toàn vốn, trích lập dự phòng rủi ro.

Đầu tư vào Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4 - Vạn Xuân (8% vốn điều lệ = 4 tỷ). HĐQT Công ty đã có Nghị quyết thoái vốn tại Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4 - Vạn Xuân.

3.3. Đầu tư, kinh doanh bất động sản

*** Dự án nhóm nhà ở Đông Nam đường Tố Hữu**

Dự án có tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 2.109 tỷ đồng với quy mô 5,343 ha. Hiện tại Công ty đã giải ngân 68 tỷ đồng cho công tác giải phóng mặt bằng giai đoạn I và đang tiếp tục giải phóng mặt bằng giai đoạn II, thực hiện một số công việc tư vấn, thiết kế cơ sở, khoan khảo sát địa chất, thiết kế cảnh quan của dự án, phương án kiến trúc nhà ở thấp tầng, thẩm tra thiết kế cơ sở,...

Dự án đang được hoàn thiện các thủ tục pháp lý. Dự kiến quý IV/2021 sẽ khởi công làm hạ tầng của dự án.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị: Việt Nam đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Tăng/ giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	1.023.483.203.049	952.174.604.675	-6,97 %
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	290.834.863.658	283.539.010.834	-2,51 %
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.845.732.581	5.950.239.032	222,4 %
Lợi nhuận khác	475.420.123	(876.955.231)	-284,5 %
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.321.152.704	5.073.283.801	118,6 %
Lợi nhuận sau thuế	1.361.138.541	3.721.582.072	173,4 %

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn	0,9313	1,2317	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	0,5465	0,7275	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	0,8086	0,6136	
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	4,2251	1,5880	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân	0,9643	1.0728	
+ Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	0,2693	0,2870	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,0047	0,0131	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,0069	0,0101	

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,0013	0,0039
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,0063	0,0209

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số CP: 32.000.000 CP
- Loại cổ phần: Phổ thông.

b) Cơ cấu cổ đông

Theo danh sách cổ đông của Công ty do VSD cung cấp chốt ngày 28/12/2020, cơ cấu cổ đông của Công ty như sau:

- **Cổ đông lớn** (sở hữu > 5% tổng số cổ phần của Công ty):

TT	Tên cổ đông	Số ĐKKD/ CCCD	Số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ/ VĐL (%)
1.	Công ty CP Đầu tư bất động sản TASECO	0104079036	4.180.000	26,125
2.	Ông Nguyễn Kim Thành	02706900034	4.699.900	29,37
3.	Bà Nguyễn Thu Hằng	001171011224	2.500.000	15,63
4.	Bà Nguyễn Thị Hà	125032815	3.150.000	19,69

- **Cơ cấu cổ đông:**

TT	Cổ đông	Số lượng (người)	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị theo mệnh giá (VND)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	396	16.000.000	160.000.000.000	100%
1	Cổ đông tổ chức	01	4.180.000	41.800.000.000	26,125%
	<i>Trong đó: Nhà nước</i>	0	0		
2	Cổ đông cá nhân	395	11.820.000	118.200.000.000	73,875%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0
1	Cổ đông tổ chức	0	0	0	
2	Cổ đông cá nhân		0	0	

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Công ty tăng vốn điều lệ từ 160 tỷ lên 320 tỷ đồng thông qua chào bán cổ phần riêng lẻ cho các nhà đầu tư. Tăng vốn thành công tháng 12/2020.

Đăng ký giao dịch và lưu ký xong tháng 01/2021.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không

e) Các chứng khoán khác: không

III/ BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2020 Công ty vẫn còn gặp nhiều khó khăn, tồn đọng vốn tại các công trình đã thi công xong, thiếu việc làm. Thị trường việc làm của ngành xây dựng ngày càng đòi hỏi khắt khe, cạnh tranh ngày càng gay gắt và khốc liệt hơn. Công tác tiếp thị và đấu thầu của Công ty đã được chú trọng đẩy mạnh tuy nhiên chưa đạt hiệu quả mong muốn.

Do thiếu việc làm dẫn đến nguồn nhân lực trong công ty bị suy giảm. Công ty phải cơ cấu lại tổ chức và nhân sự cho phù hợp với tình hình sản xuất. Công tác thanh toán, quyết toán, thu hồi công nợ các công trình rất quyết liệt nhưng chưa đạt hiệu quả cao, vốn tồn đọng tại các dự án thi công xây lắp lớn, ảnh hưởng đến nguồn vốn của Công ty.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020 đã được trình bày trong Mục 1, Phần II của báo cáo này.

- Những tiến bộ Công ty đã đạt được: chưa có.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản của Công ty tính đến ngày 31/12/2020

*** TĂNG, GIẢM BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ**

Khoản mục	Nhà cửa, vật kiến trúc	Cộng
Nguyên giá TSCĐ		
Số dư đầu năm	182,235,261,311	182,235,261,311
Số tăng trong năm	0	0
- Mua trong năm	-	-
- Đầu tư XD/CB hoàn thành		
Số giảm trong năm	26,262,948,259	26,262,948,259
- Thanh lý, nhượng bán, chuyển nhượng	26,262,948,259	26,262,948,259
- Giảm khác		
Số dư cuối năm	208,498,209,570	208,498,209,570
Giá trị hao mòn lũy kế		
Số dư đầu năm	37,080,334,388	37,080,334,388
Số tăng trong năm	6,469,422,287	6,469,422,287
- Khấu hao trong năm	6,469,422,287	6,469,422,287
- Tăng khác		
Số giảm trong năm		
- Thanh lý, nhượng bán, chuyển nhượng		
- Giảm khác		
Số dư cuối năm	43,549,756,675	43,549,756,675
Giá trị còn lại		
Tại ngày đầu năm	145,154,926,923	145,154,926,923
Tại ngày cuối năm	164,948,452,895	164,948,452,895

*** TÀI SẢN CÓ ĐỊNH HỮU HÌNH**

Khoản mục	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá TSCĐ					
Số dư đầu năm	77,437,338,098	190,092,164,506	10,356,604,291	118,374,000	278,004,480,895
Số tăng trong năm	6,915,499,634	30,000,000	-	333,719,924	7,279,219,558
- Mua trong năm	-	30,000,000	-	333,719,924	363,719,924
- XDCB hoàn thành	6,915,499,634	-	-	-	6,915,499,634
Số giảm trong năm	-	2,263,971,990	1,902,353,029	-	4,166,325,019
- Thanh lý, nhượng bán	-	2,263,971,990	1,902,353,029	-	4,166,325,019
- Giảm khác					-
Số dư cuối năm	84,352,837,732	187,858,192,516	8,454,251,262	452,093,924	281,117,375,434
Giá trị hao mòn lũy kế					
Số dư đầu năm	10,238,817,010	142,916,887,258	10,356,604,291	93,157,348	163,605,465,907
Số tăng trong năm	2,762,094,348	6,418,285,176	-	62,289,300	9,242,668,824
- Khấu hao trong năm	2,762,094,348	6,418,285,176	-	62,289,300	9,242,668,824
- Tăng do điều chuyển					
Số giảm trong năm	-	2,263,971,990	1,902,353,029	-	4,166,325,019
- Thanh lý, nhượng bán	-	2,263,971,990	1,902,353,029	-	4,166,325,019
- Giảm khác					-
Số dư cuối năm	13,000,911,358	147,071,200,444	8,454,251,262	155,446,648	168,681,809,712
Giá trị còn lại					
Tại ngày đầu năm	67,198,521,088	47,175,277,248	-	25,216,652	114,399,014,988
Tại ngày cuối năm	71,351,926,374	40,786,992,072	-	296,647,276	112,435,565,722

*** TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH**

Khoản mục	Quyền sử dụng đất	Giá trị thương hiệu	TSCĐ vô hình khác	Cộng
Nguyên giá TSCĐ				
Số dư đầu năm	21.916.749.135	1.000.000.000		22.916.749.135
Số tăng trong năm	119.599.401		80.000.000	199.599.401
- Mua trong năm			80.000.000	80.000.000
- Tăng khác	119.599.401			119.599.401
Số giảm trong năm				
Số dư cuối năm	22.036.348.536	1.000.000.000	80.000.000	23.116.348.536
Giá trị hao mòn lũy kế				
Số dư đầu năm	5.412.295.695	1.000.000.000		6.412.295.695
Số tăng trong năm	748.251.245		3.999.999	752.251.244
- Khấu hao trong năm	720.580.250		3.999.999	724.580.249
- Tăng khác	27.670.995			27.670.995
Số giảm trong năm				
Số dư cuối năm	6.160.546.940	1.000.000.000	3.999.999	7.164.546.939
Giá trị còn lại				
Tại ngày đầu năm	16.504.453.440	0		16.504.453.440
Tại ngày cuối năm	15.875.801.596		76.000.001	15.951.801.597

b) Tình hình nợ phải trả

TT	Nội dung	Năm 2019	Năm 2020
I	Nợ ngắn hạn	673.294.346.138	436.670.979.287
1	Phải trả người bán ngắn hạn	313.071.824.374	224.677.871.249
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	55.438.054.631	40.052.533.746
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	59.795.610.532	11.889.946.511
4	Phải trả người lao động	23.768.940.866	20.134.231.698
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	81.139.839.528	61.104.865.425
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	6.696.562.500	6.696.562.500
7	Phải trả ngắn hạn khác	82.447.837.213	46.758.529.208
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	49.014.337.242	23.583.099.698
9	Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.921.339.252	1.773.339.252
II	Nợ dài hạn	154.313.437.750	147,594,078,700
1	Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	154.020.937.500	147,324,375,000
2	Phải trả dài hạn khác	292.500.250	269,703,700
3	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-
	Tổng cộng nợ phải trả	796.325.503.547	796.325.503.547

• **Nợ ngắn hạn**

- Khoản phải trả người bán chủ yếu là khoản phải trả cho nhà cung cấp vật liệu xây dựng trong nước và nhà thầu phụ.

- Khoản người mua trả tiền trước là khoản khách hàng tạm ứng giá trị công việc theo tiến độ và hợp đồng.

- Thuế và các khoản phải nộp nhà nước chủ yếu là thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế thu nhập cá nhân phải nộp vào thời điểm cuối kỳ.

- Khoản phải trả người lao động: Là khoản tiền lương cho người lao động vào thời điểm cuối tháng.

- Tổng nợ ngắn hạn của Công ty đã giảm nhiều (35,2%) so với cùng kỳ năm trước.

- **Nợ dài hạn của Công ty:**

Chủ yếu là doanh thu chưa thực hiện từ cho thuê văn phòng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Năm 2020, Công ty tiếp tục thực hiện sắp xếp lại bộ máy tổ chức của Công ty, đặc biệt chú trọng việc sắp xếp lại khối Phòng ban Công ty, cơ cấu lại nhân sự các phòng, ban và Ban điều hành nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý, đảm bảo cho bộ máy gọn nhẹ và hoạt động có hiệu quả.

- Công ty tiếp tục hoàn thiện các quy định, quy chế nội bộ trong Công ty tạo sự quản lý thống nhất, phù hợp với đơn vị và pháp luật hiện hành. Công ty đã xây dựng hệ thống thanh bảng lương, quy chế trả lương cho CBCNV nhằm động viên khuyến khích người lao động, tăng cường vai trò của người quản lý Công ty.

- Các chế độ tiền lương, bảo hiểm và các khoản phúc lợi khác vẫn được Công ty quan tâm, chú trọng giải quyết.

- Trong năm qua, tình hình tài chính của Công ty vẫn còn nhiều khó khăn. Ban điều hành Công ty cũng đã thực hiện một số giải pháp cụ thể để giúp doanh nghiệp từng bước vượt qua khó khăn, ổn định sản xuất kinh doanh, giữ uy tín với ngân hàng, đảm bảo dòng tiền cho sản xuất, giữ ổn định đời sống cán bộ công nhân viên. Cụ thể như sau:

- + Tăng cường công tác thu hồi công nợ tại các dự án, công trình Công ty thi công, chỉ đạo sát sao việc triển khai thi công, xác định sản lượng, doanh thu ở từng giai đoạn.

- + Cơ cấu lại các khoản mục đầu tư để thu hồi vốn, giảm áp lực vay ngân hàng.

- + Thực hiện nghiêm các chính sách tiết kiệm chi phí, giảm thiểu chi tiêu, ưu tiên vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Năm 2021, triển vọng của nền kinh tế Việt Nam dự báo có nhiều thuận lợi hơn. Tuy nhiên, lĩnh vực thi công xây lắp vẫn chưa thể phục hồi, phát triển, cộng với diễn biến còn phức tạp của đại dịch Covid 19 việc đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2021 còn gặp nhiều khó khăn. Trên cơ sở nhận định được lợi thế và những khó khăn thách thức trước mắt cùng với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty, Hội đồng Quản trị và Ban điều hành đưa ra kế hoạch SXKD năm 2021 như sau:

- Lấy việc duy trì, ổn định để tạo đà phát triển, đảm bảo đời sống của CBCNV là mục tiêu xuyên suốt trong năm. Tìm kiếm công việc lĩnh vực xây lắp theo hướng có chọn lọc, không chạy theo doanh thu.

- Quyết liệt, sâu sát và thực hiện những giải pháp cứng rắn để thu hồi công nợ. Tăng cường giám sát, chỉ đạo để đảm bảo hiệu quả hoạt động SXKD.

- Tiếp tục củng cố, tái cơ cấu tài chính, cơ cấu tài sản, đảm bảo tài chính của Công ty luôn lành mạnh và chủ động đáp ứng được với yêu cầu hoạt động SXKD của Công ty.

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức, nhân sự; tập trung rà soát, cơ cấu dứt điểm các đơn vị làm ăn không hiệu quả.

Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty như sau:

STT	Tên chỉ tiêu chính	Đơn vị	Kế hoạch năm 2021 (Dự kiến)
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	210
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	210
3	Tổng thu hồi vốn	Tỷ đồng	250
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	6,0
5	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	%	0

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến của kiểm toán (nếu có):

Kiểm toán đưa ra ý kiến ngoại trừ về khoản đầu tư dài hạn 5.500.000.000 đồng của Công ty vào Công ty cổ phần Sahabak là do thời điểm công ty chúng tôi tiến hành kiểm toán phát hành báo cáo sớm và Công ty cổ phần Sahabak không phải là đơn vị niêm yết, cũng như diễn biến phức tạp của dịch bệnh nên Công ty CP Sahabak chưa cung cấp được báo cáo tài chính năm 2020.

IV/ ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Ban điều hành Công ty đã chỉ đạo quyết liệt và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐQT Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Các mục tiêu, yêu cầu đặt ra đã được triển khai đồng bộ, quyết liệt và đạt được những kết quả nhất định. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại, mục tiêu chưa đạt được. Cụ thể:

- Kế hoạch SXKD không đạt về các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu.
- Chưa thực hiện xong việc quyết toán vốn đầu tư tại dự án 243A Đê La Thành.
- Việc thu hồi công nợ tồn đọng trong lĩnh vực xây lắp mặc dù đã đạt được những kết quả nhất định tuy nhiên việc thu hồi và giải quyết những tồn tại về tài chính ở các công trình đã thi công xong rất lâu vẫn chưa đạt được kết quả như mong muốn.
- Việc cơ cấu sắp xếp lại bộ máy tổ chức của Công ty đã được thực hiện một cách quyết liệt. Các tồn tại về tài chính của các đơn vị đang giải quyết triệt để.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của ban Tổng Giám đốc Công ty

HĐQT Công ty đã bám sát hoạt động của Công ty, thường xuyên trao đổi và đưa ra các Nghị quyết để chỉ đạo, yêu cầu Ban Tổng giám đốc thực hiện, chỉ đạo hoạt động của Công ty.

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện việc chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh một cách sát sao, thiết thực và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh thông qua các cuộc họp giao ban định kỳ và các cuộc họp đột xuất. Tổng Giám đốc đã thường xuyên, quyết liệt trong rà soát nợ đọng, thu hồi vốn, chỉ đạo sản xuất kinh doanh. Đồng thời tranh trở và tìm mọi cách đổi mới phương thức sản xuất để Công ty ổn định sản xuất.

Ban Tổng Giám đốc đã tích cực đề xuất phương án giải quyết các tồn tại và triển khai các nghị quyết của HĐQT; đã tổ chức triển khai và thực hiện điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty.

Các quyết định của Ban Tổng Giám đốc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định trong Điều lệ của Công ty, theo Luật Doanh nghiệp. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan, các quy định trong Điều lệ và các quy chế hoạt động của Công ty.

Tuy vậy, trong năm 2020, mặc dù đã cố gắng và nỗ lực thực hiện các biện pháp nhằm thúc đẩy sản xuất kinh doanh song hiệu quả đạt được chưa cao, chưa phát huy được sức mạnh tổng hợp của Công ty để vượt qua khó khăn.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT Công ty

Trước những cơ hội và thách thức, từ những đúc rút các bài học kinh nghiệm trong quá trình hoạt động trong những năm vừa qua, HĐQT Công ty đã xây dựng phương hướng, kế hoạch hoạt động của mình trong năm 2021 với những nội dung cơ bản sau:

- Thường xuyên theo dõi sát diễn biến thực tế về tình hình thị trường, tình hình sản xuất kinh doanh để điều chỉnh linh hoạt và kịp thời đưa ra các định hướng, quyết sách, giải pháp phù hợp đảm bảo triển khai tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- HĐQT đã phân công cụ thể công việc cho các thành viên đề cao tinh thần trách nhiệm và tính chủ động trong công việc, tham gia sâu sát vào các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tăng cường, nâng cao vai trò của các thành viên HĐQT, xây dựng cụ thể hóa chương trình hành động của HĐQT; gắn vai trò, trách nhiệm của từng thành viên trong các lĩnh vực được phân công, tăng cường sự phối hợp quản lý giữa các thành viên nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT, BKS và Ban điều hành giữ vững đoàn kết nội bộ và tạo điều kiện, hỗ trợ tối đa để Tổng giám đốc phát huy vai trò trách nhiệm trong điều hành.

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý điều hành Công ty, củng cố tổ chức sản xuất và thực hiện tái cơ cấu toàn diện doanh nghiệp để phù hợp với xu hướng phát triển của thị trường và vì mục tiêu ổn định và phát triển của Công ty.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy chế đã ban hành, xây dựng các quy chế mới phù hợp với yêu cầu mới và các văn bản pháp quy hiện hành, tạo cơ sở pháp lý cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Hoàn tất các thủ tục đầu tư tại dự án Nhóm nhà ở phía Đông Nam đường Tố Hữu để làm sao tiến hành khởi công dự án trong thời gian sớm nhất. Tập trung quyết toán, kiểm toán Dự án Tòa nhà ICON4 xong dứt điểm trong năm 2021.

- Tăng cường công tác quyết toán các công trình đã hoàn thành; tích cực thu hồi vốn ở các công trình tồn đọng lớn, kéo dài; quyết toán nội bộ các công trình đã hoàn thành, làm rõ trách nhiệm các cá nhân nếu để công trình bị lỗ.

- Chú trọng công tác quản lý, vận hành, đổi mới và nâng cao chất lượng dịch vụ, giảm chi phí quản lý để tăng doanh thu trong việc khai thác, cung cấp dịch vụ Tòa nhà ICON4 TOWER.

V/ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị Công ty

1.1. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty hiện nay gồm 05 người. Gồm:

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Thanh Sơn	Chủ tịch HĐQT chuyên trách
2	Nguyễn Đức Hà	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty
3	Ông Đào Tiến Dương	Thành viên HĐQT
4	Ông Đỗ Việt Thanh	Thành viên HĐQT
5	Bà Cao Thị Lan Hương	Thành viên HĐQT

Chi tiết về các thành viên được trình bày trong phần II mục 2.

1.2. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

HĐQT thường xuyên ra các nghị quyết kịp thời để chỉ đạo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và giám sát sát sao các hoạt động của Ban giám đốc để thực hiện đúng yêu cầu của HĐQT. HĐQT luôn rà soát, cập nhật và yêu cầu Tổng Giám đốc báo cáo cụ thể tình hình SXKD của Công ty tại các cuộc họp HĐQT.

Hội đồng quản trị trong năm qua đã 02 lần tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông, 01 lần xin ý kiến để thông qua và quyết định phê duyệt các vấn đề trọng yếu của hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ngoài việc tổ chức các cuộc họp, Hội đồng quản trị còn thường xuyên lấy ý kiến các thành viên HĐQT để thông qua các nội dung và ban hành các nghị quyết chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc Công ty thực hiện đảm bảo công tác SXKD được kịp thời, thông suốt.

HĐQT đã ban hành và tổ chức thực hiện các quyết định thuộc thẩm quyền của mình. Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã ban hành nhiều nghị quyết định hướng và tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã và đang tiếp tục hoàn thiện cơ cấu mô hình tổ chức của Công ty, hoàn thiện bộ máy quản lý, xây dựng các quy chế quản lý nội bộ phù hợp với định hướng sản xuất kinh doanh cũng như mô hình hoạt động của Công ty hiện nay.

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, hoạt động tài chính, tình hình thực hiện chế độ chính sách, Pháp luật của Nhà nước, quy chế nội bộ của Công ty. Chỉ đạo, giám sát, thực hiện nghiêm túc chế độ chính sách Pháp luật của Nhà nước, quy chế nội bộ của Công ty.

HĐQT Công ty thường xuyên giám sát, chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. HĐQT tham gia sâu sát vào quá trình điều hành sản xuất kinh

doanh của Ban điều hành, trực tiếp cùng Ban điều hành tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong mọi mặt hoạt động của Công ty.

1.3. Công tác quản trị nội bộ Công ty

Trong năm 2020, HĐQT Công ty đã có nhiều cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản và ban hành 28 Nghị quyết và các quyết định nhằm chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực hoạt động của Công ty. Các nghị quyết tập trung chủ yếu vào những nội dung sau:

- Kế hoạch, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty, giải pháp thực hiện;
- Công tác nhân sự, cơ cấu lại bộ máy quản lý Công ty;
- Công tác triển khai dự án đầu tư;
- Công tác đầu tư và khai thác sau đầu tư;
- Công tác chuyển nhượng, thanh lý tài sản;
- Công tác giải quyết các vấn đề nóng trong điều hành: huy động vốn, thu hồi vốn nợ đọng, công tác quản lý chất lượng công trình, công tác nhân sự, cơ cấu mô hình các đơn vị trực thuộc Công ty làm ăn thua lỗ.

1.4. Thực hiện chế độ họp HĐQT, công tác báo cáo

- HĐQT thường xuyên tổ chức họp thường kỳ hàng tháng hoặc ngay khi có các vấn đề cần giải quyết. Nội dung họp được chuẩn bị kỹ lưỡng, đầy đủ, cụ thể. Biên bản họp được ghi chép đầy đủ, rõ ràng đúng quy định;
- HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, quyết định kịp thời và thường xuyên theo dõi, đánh giá việc thực hiện;
- Thực hiện công tác báo cáo với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và các cơ quan chức năng, đầy đủ, kịp thời.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

Trong năm, nhân sự Ban Kiểm soát có sự thay đổi. Ông Ngô Xuân Vinh thôi là thành viên BKS và ĐHĐCĐ đã bầu bổ sung ông Lâm Hoàng Đăng làm thành viên BKS từ ngày 15/10/2020. Ngày 14/01/2021, ĐHĐCĐ miễn nhiệm ông Lâm Hoàng đăng do có đơn từ nhiệm và bầu bổ xung ông Đỗ Lê Nam là thành viên BKS.

Đến nay, Ban kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Trần Thị Loan	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Ông Đỗ Lê Nam	Thành viên
3	Bà Vũ Thị Khánh Hà	Thành viên

Thông tin chi tiết về từng thành viên đã được trình bày trong phần II mục 2.

2.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Ban kiểm soát đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Các thành viên thường xuyên giám sát, kiểm soát các hoạt động của Ban điều hành, Hội đồng quản trị trong quá trình quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Năm 2020, Ban kiểm soát đã họp chính thức 02 cuộc họp. Ngoài ra còn thường xuyên trao đổi, tham gia họp cùng Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty để nắm bắt tình hình có ý kiến kịp thời trong quá trình quản trị, điều hành Công ty

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều mời Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp đầy đủ.

- Hội đồng quản trị Công ty và Ban kiểm soát Công ty thường xuyên thông tin, trao đổi và phối hợp chặt chẽ với nhau trong việc ra Nghị quyết và triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Ban đã thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty của Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích HĐQT, BKS, Ban TGD

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích HĐQT

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức danh</u>	<u>Năm 2020</u> <u>VND</u>
Thù lao thành viên		
Hội đồng Quản trị		
Ông Nguyễn Thanh Sơn	Chủ tịch HĐQT	335,000,000
Ông Trần Xuân Hùng	Phó Chủ tịch HĐQT (Miễn nhiệm Phó Chủ tịch HĐQT và thành viên ngày 15/10/2020)	19,500,000
Ông Nguyễn Kim Thành	Thành viên (Miễn nhiệm ngày 14/01/2021)	9,500,000
Ông Nguyễn Đức Hà	Thành viên (Miễn nhiệm ngày 14/01/2021)	9,500,000
Ông Nguyễn Song Hà	Thành viên (Miễn nhiệm ngày 25/6/2020)	6,000,000
Bà Cao Thị Lan Hương	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 25/6/2020)	3,500,000
Bà Nguyễn Thu Hằng	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 15/10/2020, miễn nhiệm ngày 14/01/2021)	-
Bà Nguyễn Thị Hà	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 15/10/2020, miễn nhiệm ngày 14/01/2021)	-
Ông Đào Tiến Dương	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 14/01/2021)	-
Ông Đỗ Việt Thanh	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 14/01/2021)	-
Tổng		383,000,000

b) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích Ban kiểm soát

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức danh</u>	<u>Năm 2020 VND</u>
Thù lao Ban Kiểm soát		
Bà Trần Thị Loan	Trưởng BKS	19,000,000
Bà Vũ Thị Khánh Hà	Thành viên BKS	9,500,000
Ông Ngô Xuân Vinh	Thành viên (Miễn nhiệm ngày 15/10/2020)	9,500,000
Ông Lâm Hoàng Đăng	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 15/10/2020, miễn nhiệm ngày 14/01/2021)	-
Ông Đỗ Lê Nam	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 14/01/2021)	-
Tổng		38,000,000

c) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích Ban tổng giám đốc

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức danh</u>	<u>Năm 2020 VND</u>
Tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác		
Ông Nguyễn Đức Hà	Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm ngày 15/10/2020; bổ nhiệm ngày 15/01/2021)	264,777,469
Ông Nguyễn Kim Thành	Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 15/10/2020; miễn nhiệm ngày 15/01/2021)	71,551,020
Ông Nguyễn Song Hà	Phó Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm ngày 26/02/2020)	23,411,060
Bà Đỗ Thị Bích Thủy	Phó Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm ngày 29/01/2021)	275,442,440
Ông Nguyễn Xuân Cường	Phó Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm ngày 22/01/2021)	280,678,520
Ông Nguyễn Văn Phi	Phó Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 15/12/2020)	-
Ngô Sỹ Đức	Người công bố thông tin	266,633,360
Tổng		1,182,493,869

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Trong năm 2020, các giao dịch cổ phiếu của người nội bộ Công ty như sau:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số CP sở hữu Đ.kỳ	Số CP sở hữu C.K	Lý do tăng, giảm
1	Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP	Người có liên quan	4.137.500	0	Thoái hết vốn
2	Tasecoland	Người có liên quan	2.880.000	4.180.000	Mua thêm

3	Ông Nguyễn Đức Hà	Người nội bộ	150.300	0	Bán
4	Bà Đỗ Thị Bích Thủy	Người nội bộ	10.000	5.000	Bán
5	Ông Nguyễn Kim Thành	Người nội bộ	2.815.885	4.699.900	Mua, bán
6	Bà Nguyễn Thu Hằng	Người nội bộ	0	2.500.000	Mua
7	Bà Nguyễn Thị Hà	Người nội bộ	0	3.150.000	Mua
8	Lâm Hoàng Đăng	Người nội bộ	0	550.000	Mua

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

3.4. Đánh giá thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã quản lý và điều hành Công ty đảm bảo đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Các Nghị quyết, quyết định của Công ty tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến của kiểm toán

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Đến thời điểm hiện nay, chúng tôi chưa thu thập được Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 của Công ty Cổ phần Sahabak (Đây là đơn vị thuộc khoản đầu tư dài hạn khác của Công ty). Giá gốc đầu tư vào Công ty này tại ngày 31/12/2020 là 5.500.000.000 đồng. Chúng tôi không thực hiện được các thủ tục kiểm toán thay thế để đánh giá về khả năng thu hồi của khoản đầu tư này tại thời điểm ngày 31/12/2020, nên chúng tôi không có cơ sở đưa ra các đề nghị điều chỉnh kế toán (nếu có) đối với khoản đầu tư trên khi xác định giá trị hợp lý của khoản đầu tư. Do đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến về khoản đầu tư này tại thời điểm 31/12/2020 cũng như ảnh hưởng của chúng đối với các khoản mục khác trình bày trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 của Công ty.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề đã nêu tại phần “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Như đã trình bày tại Thuyết minh số 6.4 - Thông tin so sánh, Công ty đã điều chỉnh hồi tố tăng số thuế phải nộp theo Thông báo của Cục Thuế thành phố Hà Nội. Theo đó một số chỉ tiêu trên Bảng Cân đối kế toán và Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty từ năm 2013 đến năm 2019 đã thay đổi.” - Trích ý kiến của kiểm toán trong “Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020” được Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam phát hành 24/03/2021”

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

(Chi tiết báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã kiểm toán được gửi kèm)

Nơi nhận:

- Ủy ban chứng khoán NN;
- Sở giao dịch CK Hà Nội;
- HĐQT, BKS (báo cáo);
- Đăng website Công ty;
- Lưu VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Hà